

CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN
ĐIỆN LỰC VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 395 /TTr-VNPD - HĐQT

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v: Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị,
Ban Kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam;

Nhiệm kỳ III (2012 – 2017) của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam đã kết thúc. Để chuẩn bị cho việc bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ IV (2017 – 2021), Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam thông qua “Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát”.

Chi tiết như Dự thảo Quy chế đính kèm.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình ./.

Nơi nhận:

- Như trên; 
- Lưu: VT, VP.HĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thanh Tùng

QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT

(Ban hành kèm theo Tờ trình số 395/TTr – VNPD - HĐQT của Hội đồng Quản trị CTCP Phát triển Điện lực Việt Nam ngày 14/4/2017)

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của công ty Cổ phần Phát triển Điện lực Việt Nam tiến hành bầu Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm Soát (BKS) nhiệm kỳ IV (2017-2021) theo các quy định sau:

Điều 1. Số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu; Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS; điều kiện ứng cử, đề cử

1. Số lượng thành viên BKS được bầu

Số lượng Thành viên HĐQT được bầu cho nhiệm kỳ IV (2017-2021) là 05 Thành viên.

Số lượng Thành viên BKS được bầu cho nhiệm kỳ IV (2017-2021) là 05 Thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT, BKS

Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và pháp luật liên quan;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác;
- Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

Thành viên BKS phải có các tiêu chuẩn và các điều kiện sau:

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật này;
- Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- Phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty và không phải là người trong bộ phận kế toán của Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

3. Điều kiện ứng cử, đề cử

Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều kiện ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 2. Quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/03/2017.

Điều 3. Phương thức bầu cử

- Việc bầu Thành viên HĐQT và BKS được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết thành viên HĐQT và BKS tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu:

- Cổ đông A sở hữu 1.000 (một nghìn) cổ phần và nhận ủy quyền thêm 1.000 cổ phần. Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu là 05 thành viên HĐQT và 05 thành viên BKS. Như vậy:

Cổ đông A đại diện 2.000 cổ phần sẽ có tổng số phiếu biểu quyết như sau:

+ Bầu thành viên HĐQT: $2.000 \times 5 = 10.000$ phiếu biểu quyết.

+ Bầu thành viên BKS: $2.000 \times 5 = 10.000$ phiếu biểu quyết.

- Cổ đông A có thể bầu toàn bộ phiếu biểu quyết cho một ứng viên hoặc phân bổ phiếu biểu quyết cho các ứng viên khác nhau (có thể phân đều hoặc không đều). Tổng số phiếu bầu của cổ đông A cho các ứng viên tối đa bằng hoặc có thể ít hơn tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông A.

- Cổ đông bầu HĐQT và BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng cử viên HĐQT và BKS sao cho tổng số phiếu bầu HĐQT và BKS trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền nhân với số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

- Nếu cổ đông bầu theo phương án bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên, cổ đông đánh dấu “Bầu dồn toàn bộ phiếu” vào ô tương ứng với ứng viên lựa chọn.

- Nếu cổ đông bầu theo phương án phân đều phiếu bầu cho ứng viên, cổ đông đánh dấu “Bầu phân đều” vào ô tương ứng với ứng viên lựa chọn.

- Nếu cổ đông bầu không theo phương án dồn toàn bộ phiếu hay phân đều, cổ đông điền số lượng phiếu bầu cụ thể cho từng ứng viên vào ô “Số phiếu bầu”.

- Tổng số ứng viên được bầu trên mỗi tờ phiếu bầu không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được Đại hội phê chuẩn.

Điều 4. Kiểm tra thùng phiếu và bỏ phiếu

- Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

Điều 5. Kiểm phiếu

- Việc kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu thực hiện và tiến hành ngay sau khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

Điều 6. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo Mẫu quy định, không được đóng Dấu treo của CTCP Phát triển Điện lực Việt Nam.

- Phiếu bầu bị gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Phiếu bầu có tổng số quyền (phiếu) biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền (phiếu) biểu quyết của cổ đông đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền.
- Phiếu bầu có số ứng viên được bầu lớn hơn số lượng thành viên HĐQT, BKS được Đại hội phê chuẩn.

Điều 7. Quy định về trúng cử, biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu

- Số lượng ứng cử viên trúng cử bầu vào HĐQT là 05 (năm) và trúng cử bầu vào BKS là 05 (năm).
- Trường hợp có từ 02 (hai) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho 01 (một) thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS, thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 1 (một) thành viên có số phiếu bầu cao nhất.
- Nếu việc bầu lại vẫn chưa đạt được kết quả, ĐHĐCĐ có thể biểu quyết đề khuyết thành viên HĐQT, BKS và bầu bổ sung trong kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên tiếp theo.
- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm phiếu. Nội dung Biên bản Kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu và tỉ lệ phiếu hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu không hợp lệ, số phiếu và tỉ lệ phiếu trống; số phiếu và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên được bầu vào BKS.

Điều 8. Khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp.
- Quy chế này gồm có 8 Điều, được đọc công khai trước Đại hội đồng Cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



Nguyễn Thanh Tùng